

Số: 634./STNMT-QLĐT

V/v cung cấp tài liệu và trả lời các câu hỏi của
Báo Pháp luật Việt Nam.

Điện Biên, ngày 5 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Điện Biên tại Văn bản số 1895/UBND-TH ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc cung cấp tài liệu và trả lời các câu hỏi của báo Pháp luật Việt Nam.

Sau khi kiểm tra, rà soát hồ sơ tài liệu có liên quan; Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời các câu hỏi của báo Pháp luật Việt Nam cụ thể như sau:

I- Đối với nội dung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân thuộc Dự án Khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm

1. Về nội dung: Căn cứ vào nội dung tại Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm. Theo đó, chủ đầu tư phải bàn giao đất và các thủ tục pháp lý cho các hộ dân trong tháng 10/2018. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tháng 6/2019 các hộ dân vẫn chưa nhận được giấy chứng nhận QSDĐ và một số hạng mục đã hoàn thành tuy nhiên vẫn chưa đưa vào sử dụng? Vậy UBND có ý kiến như thế nào về nội dung trên? đồng thời về phía UBND tỉnh đã có những động thái nào đối với chủ đầu tư về dự án chưa?

Nội dung trả lời:

- Dự án khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư tại Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 17/10/2013, điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án tại Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 21/4/2017; đồng thời, UBND tỉnh đã giao đất cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và công nghệ tinh Điện Biên để đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch tại Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 19/5/2017. Đến nay, Dự án cơ bản hoàn thiện xong việc đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch và được Sở Xây dựng chấp nhận kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành giai đoạn I đối với Dự án khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm (phần hạ tầng kỹ thuật) tại Văn bản số 1337/SXD-HTKT,QLN&BDS ngày 30/10/2018.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện điều tra, xác định giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất ở giao cho Nhà đầu tư kinh doanh theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2972/UBND-TH ngày 16/10/2018. Hiện tại, việc điều tra, xác định giá đất cụ thể đã cơ bản hoàn thành, Sở Tài nguyên và Môi trường đang kiểm tra, trình Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh theo quy định. Do vậy, Nhà đầu tư là Công ty

công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và công nghệ tinh Điện Biên chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất nêu chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành UBND thành phố Điện Biên Phủ phối hợp cùng chủ đầu tư (Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và công nghệ tinh Điện Biên) nghiêm túc, khẩn trương, quyết liệt thực hiện theo Thông báo số 30/TB-UBND ngày 18/6/2019 về việc thông báo kết luận của đồng chí Lê Thành Đô - Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh tại buổi làm việc về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Dự án Khu nhà ở Tân Thanh và Dự án Khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm.

2. Nội dung đề nghị: Qua đó để thấy chủ đầu tư có vi phạm về việc không bàn giao giấy chứng nhận QSDĐ hay không?

Nội dung trả lời:

Hiện tại, Dự án cơ bản hoàn thiện xong việc đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch và được Sở Xây dựng chấp nhận kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành giai đoạn I đối với Dự án khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm (phần hạ tầng kỹ thuật) tại Văn bản số 1337/SXD-HTKT,QLN&BDS ngày 30/10/2018. Tuy nhiên, Nhà đầu tư là Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và công nghệ tinh Điện Biên chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do đang xác định giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất ở giao cho Nhà đầu tư kinh doanh.

3. Nội dung đề nghị: Liệu dự án này có tiếp tục triển khai nữa hay không? Đến khi nào người dân mới nhận được bàn giao đất và GCNQSDĐ như cam kết trong hợp đồng và theo nội dung quyết định Điều chỉnh tiến độ của dự án số 358/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên?

Nội dung trả lời:

Hiện tại, Dự án cơ bản hoàn thiện xong việc đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch và được Sở Xây dựng chấp nhận kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành giai đoạn I đối với Dự án khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm (phần hạ tầng kỹ thuật) tại Văn bản số 1337/SXD-HTKT,QLN&BDS ngày 30/10/2018. Sau khi Nhà đầu tư là Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và công nghệ tinh Điện Biên thực hiện xong nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; Công ty sẽ được chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người dân theo quy định.

II- Đối với nội dung phản ánh khu Resort Him Lam đã xây dựng và đưa vào sử dụng trên đất rừng phòng hộ?

1. Về nội dung: phản ánh khu Rersort Him Lam xây dựng trên đất rừng phòng hộ theo phản ánh có đúng hay không? Đề nghị cung cấp những văn bản, hồ sơ liên quan đến khu vực này?

Nội dung trả lời:

Theo Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh Điện Biên về việc cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 tỉnh Điện Biên thuê đất để

đầu tư xây dựng khu du lịch Huổi Phạ, với tổng diện tích là 97.288m² tại địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam trong đó:

- + Trồng hoa, thảm cỏ trang trí, chòi câu cá ven hồ: 13.552m²
- + Xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ: 47.847,2m² (có 15.533,8 m² đất rừng sản xuất thuộc địa bàn xã Thanh Minh)
- + Xây dựng đường dạo quanh hồ: 9.557,8m²
- + Xây dựng công viên cây xanh và vườn thú: 26.331 (*trong đó có 16.292,5m² đất rừng sản xuất thuộc phường Him lam*).

Đồng thời, theo quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 cho thấy toàn bộ Khu du lịch Huổi Phạ không thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.

Như vậy, việc Báo pháp luật Việt Nam phản ánh khu Rersort Him Lam xây dựng trên đất rừng phòng hộ là không đúng. Vì, khu đất xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ với diện tích 47.847,2m² (có 15.533,8 m² đất rừng sản xuất thuộc địa bàn xã Thanh Minh). Tuy nhiên, theo Biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất ngày 24/10/2018 của Liên ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng và UBND thành phố Điện Biên Phủ xác định Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 chưa đầu tư xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ theo quy hoạch; Công ty đã xây dựng đường dạo quanh hồ, có trồng hoa, cây cảnh, tuy nhiên đầu tư xây dựng chưa hoàn thiện và chưa xây dựng vào diện tích đất rừng sản xuất.

2. Nội dung đề nghị: Nếu khu Resort Him Lam xây dựng trên đất rừng phòng hộ và đã được đưa vào sử dụng như vậy có vi phạm hay không?

Nội dung trả lời:

Như đã trả lời ở trên, Khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ không đầu tư xây dựng trên đất rừng phòng hộ. Đồng thời, Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 chưa đầu tư xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ theo quy hoạch; Công ty đã xây dựng đường dạo quanh hồ, có trồng hoa, cây cảnh, tuy nhiên đầu tư xây dựng chưa hoàn thiện và chưa xây dựng vào diện tích đất rừng sản xuất.

3. Nội dung đề nghị: Trách nhiệm của UBND tỉnh Điện Biên về nội dung này như thế nào?

Nội dung trả lời:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND thành phố Điện Biên Phủ thực hiện rà soát, kiểm tra việc giao đất và cho thuê đất để đầu tư, xây dựng Khu du lịch Huổi Phạ theo đúng quy định của pháp luật. Hiện tại, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Báo cáo số 280/BC-STNMT ngày 23/11/2018 về kết quả kiểm tra, làm rõ nội dung tham mưu trả lời phỏng vấn của phóng viên Báo Nông thôn ngày nay/Điện tử Dân Việt.

4. Nội dung đề nghị: Đề nghị UBND tỉnh Điện Biên cung cấp các văn bản, hồ sơ bàn giao đất khu vực nào cho cá nhân, tập thể liên quan đến khu vực đất nêu trên?

Nội dung trả lời:

Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp các văn bản, hồ sơ kèm theo là:

- Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh thu hồi đất nằm trên địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ;

- Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh Điện Biên về việc cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 tỉnh Điện Biên thuê đất để đầu tư xây dựng khu du lịch Huối Phạ;

- Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh giao cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 để khoanh nuôi, trồng bồ sung và chăm sóc rừng và cho thuê;

- Quyết định 1208/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Báo cáo số 280/BC-STNMT ngày 23/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả kiểm tra, làm rõ nội dung tham mưu trả lời phòng vấn của phóng viên Báo Nông thôn ngày nay/Điện tử Dân Việt kèm theo Biên bản kiểm tra liên ngành ngày 24/10/2018.

Trên đây là ý kiến trả lời của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với nội dung đề nghị Báo pháp luật Việt Nam./.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng;
- UBND thành phố ĐBP;
- Công ty cổ phần ĐTXD và CNMT tỉnh ĐB;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục QLĐĐ;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đăng Nam

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: 852/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Điện Biên Phủ, ngày 08 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
**V/v Thu hồi đất tại địa bàn xã Thanh Minh và
phường Him Lam thành phố Điện Biên Phủ**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 181/TTr - STNMT ngày 07 tháng 8 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 196.236,0 m² đất (*Một trăm chín mươi sáu ngàn hai trăm ba mươi sáu mét vuông*) bao gồm:

- Địa bàn xã Thanh Minh là: 169.905,0 m²
- Địa bàn phường Him Lam là: 26.331,0 m²

Vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo Bản đồ trích đo địa chính khu đất, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 04/8/2006.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường Điện Biên, Uỷ ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ có trách nhiệm:

1. UBND thành phố Điện Biên Phủ:

- Quyết định thu hồi đất và chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của từng hộ gia đình, cá nhân.

- Tổ chức thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức bị thu hồi đất; quản lý chặt chẽ diện tích đất đã thu hồi; trình Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên giao đất, hoặc cho thuê đất theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các ban ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ; Chủ tịch UBND các xã phường: Thanh Minh, Him Lãm; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



B

Bùi Viết Bình

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP, TM.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: 853 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Điện Biên Phủ, ngày 08 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 - tỉnh Điện Biên
thuê đất để đầu tư xây dựng khu du lịch Huổi Phạ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBDN ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 182/TTr - STNMT ngày 07 tháng 8 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 thuê diện tích 97.288,0 m² đất (*Chín mươi bảy ngàn hai trăm mươi tám mét vuông*) tại địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam, thuộc quy hoạch chi tiết khu du lịch Huổi Phạ, đã được UBND thành phố Điện Biên Phủ phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 470/2005/QĐ-UBND ngày 27/10/2005.

a) Mục đích sử dụng:

- Trồng hoa, thảm cỏ trang trí, chòi nghỉ câu cá ven hồ: 13.552,0 m²
- Xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ: 47.847,2 m²
- Xây dựng đường dạo quanh hồ: 9.557,8 m²
- Xây dựng công viên cây xanh và vườn thú: 26.331,0 m²

b) Thời hạn thuê đất là 50 năm, kể từ tháng 8 năm 2006 đến tháng 8 năm 2056;

c) Vị trí, ranh giới khu đất thuê được xác định theo Bản đồ trích đo địa chính khu đất, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 04/8/2006.

Điều 2. Căn cứ vào điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Thông báo cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 nộp tiền thuê đất, phí và

2. Ký hợp đồng thuê đất với Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6;
3. Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Điện Biên Phủ, UBND xã Thanh Minh và UBND phường Him Lam xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa;
4. Trao quyết định thuê đất cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;
5. Thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các ban ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ; Chủ tịch UBND xã Thanh Minh; Chủ tịch UBND phường Him Lam và Giám đốc Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



A handwritten signature in black ink, appearing to read "Bùi Việt Bình".

Bùi Việt Bình

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP, TM.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: 854.../QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Điện Biên Phủ, ngày 08 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
V/v Giao đất lâm nghiệp cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 180/TTr-STNMT ngày 07 tháng 8 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 diện tích 98.948 m² đất tại địa bàn xã Thanh Minh – thành phố Điện Biên Phủ;

a) Mục đích sử dụng: Khoanh nuôi, trồng bồ sung và chăm sóc rừng.

b) Thời hạn sử dụng đất là 50 năm, kể từ tháng 8 năm 2006 đến tháng 8 năm 2056.

c) Vị trí, ranh giới khu đất giao được xác định theo Bản đồ trích đo địa chính khu đất, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 04/8/2006.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Thông báo cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 nộp tiền sử dụng đất, lệ phí theo quy định của pháp luật;

2. Cai đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Điện Biên Phủ, UBND xã Thanh Minh xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa;

3. Tạo quyết định giao đất cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;

4. Thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và
Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các ban
ngành có liên quan. Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ; Chủ tịch UBND xã
Thanh Minh; Giám đốc Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP, TM.



B

Bùi Việt Bình

Điện Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng
tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn tổ chức, lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc thông qua dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu sau:

1. **Tên dự án:** Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. **Phạm vi rà soát, điều chỉnh quy hoạch:** Trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ

3.1. Mục tiêu

- Rà soát điều chỉnh lại quy mô đất lâm nghiệp và cơ cấu các loại rừng cho phù hợp với tình hình thực tế; trên cơ sở đó xác định, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng một cách hợp lý, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, khắc phục những bất cập phát sinh trong quá trình sử dụng 3 loại rừng hiện tại.

- Gắn quy hoạch 3 loại rừng với việc đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành lâm nghiệp, từng bước nâng cao độ che phủ rừng, phấn đấu đạt 45% vào năm 2025 và 48% vào năm 2030, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.

3.2. Nhiệm vụ

- Rà soát các loại đất, loại rừng trong quy hoạch 3 loại rừng gắn với rà soát, điều chỉnh đất, rừng phòng hộ đầu nguồn ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất.

- Xác định cơ cấu diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp; cơ cấu diện tích quy hoạch cụ thể theo 3 loại rừng: Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất.

- Khảo sát toàn bộ diện tích đất đang sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp, những diện tích đất khác, xác định cụ thể những diện tích phải đưa ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng.

- Khảo sát, kiểm chứng giữa hồ sơ và thực tế những diện tích đất có rừng ngoài lâm nghiệp (gồm rừng tự nhiên, rừng trồng); những diện tích cần hoặc chưa sử dụng, chuyển đổi đất lâm nghiệp để quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

- Quy hoạch diện tích 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh cụ thể đến từng tiểu khu, xã, huyện, chủ quản lý rừng và tổng hợp toàn tỉnh.

4. Nội dung rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

4.1. Quy mô 3 loại rừng sau rà soát, điều chỉnh

Tổng diện tích quy hoạch 3 loại rừng toàn tỉnh sau rà soát, điều chỉnh là 694.753 ha, chiếm 72,8% diện tích tự nhiên toàn tỉnh (trong đó: Đất có rừng 371.908,78 ha, đất chưa có rừng 322.844,22 ha), đáp ứng chỉ tiêu phân bổ diện tích đất lâm nghiệp tại Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Điện Biên, cụ thể:

a) *Rà soát, điều chỉnh quy hoạch rừng đặc dụng*: Diện tích quy hoạch rừng đặc dụng 51.664,55 ha (trong đó: Đất có rừng 35.854,61 ha, chiếm 69,4%; đất chưa có rừng 15.809,94 ha, chiếm 30,6%).

So với quy hoạch đã được phê duyệt, diện tích quy hoạch rừng đặc dụng sau rà soát, điều chỉnh giảm 66.540,58 ha, do:

- Chuyển sang cho các chức năng khác là 66.787,81 ha (giảm), cụ thể:

+ Từ rừng đặc dụng chuyển sang quy hoạch rừng sản xuất 2.744,46 ha (trong đó: Đất có rừng là 1.422,29 ha, đất chưa có rừng là 1.322,17 ha).

+ Từ rừng đặc dụng chuyển sang quy hoạch rừng phòng hộ 60.543,61 ha (trong đó: Đất có rừng là 39.751,83 ha, đất chưa có rừng là 20.791,78 ha).

+ Từ rừng đặc dụng chuyển sang mục đích sử dụng khác (ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng) 3.499,74 ha.

- Điều chỉnh tăng diện tích rừng đặc dụng 247,23 ha (từ 179,85 ha đất ngoài quy hoạch 3 loại rừng và 67,38 ha rừng sản xuất).

b) *Rà soát, điều chỉnh quy hoạch rừng phòng hộ*: Diện tích quy hoạch rừng phòng hộ sau rà soát, điều chỉnh là 416.163,45 ha (trong đó: Đất có rừng là 226.258 ha, chiếm 54,37%; đất chưa có rừng 189.905,45 ha, chiếm 45,63%).

So với quy hoạch đã được phê duyệt, diện tích quy hoạch rừng phòng hộ sau rà soát, điều chỉnh tăng lên 46.039,15 ha, do:

- Chuyển sang cho các chức năng khác là 91.908,41 ha (giảm), cụ thể:

+ Từ rừng phòng hộ chuyển sang rừng sản xuất 27.600,92 ha (trong đó: Đất có rừng là 11.505,54 ha, đất chưa có rừng là 16.095,38 ha).

+ Từ rừng phòng hộ chuyển ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng là 64.307,49 ha (trong đó: Đất có rừng là 423,19 ha, đất chưa có rừng là 63.884,3 ha).

- Điều chỉnh tăng diện tích rừng phòng hộ là 137.947,56 ha, cụ thể:

+ Từ rừng đặc dụng chuyển sang quy hoạch rừng phòng hộ 60.543,61 ha (trong đó: Đất có rừng là 39.751,83 ha, đất chưa có rừng là 20.791,78 ha).

+ Từ rừng sản xuất chuyển sang quy hoạch rừng phòng hộ 41.036,59 ha (trong đó: Đất có rừng là 20.593,48 ha, đất chưa có rừng là 20.443,11 ha).

+ Từ ngoài quy hoạch 3 loại rừng trước đây chuyển sang quy hoạch rừng phòng hộ 36.367,36 ha (trong đó: Đất có rừng là 18.833,79 ha, đất chưa có rừng là 17.533,57 ha).

c) *Rà soát, điều chỉnh quy hoạch rừng sản xuất*: Diện tích quy hoạch rừng sản xuất sau rà soát, điều chỉnh là 226.925 ha (trong đó: Đất có rừng là 109.796,17 ha, chiếm 48,4%, đất chưa có rừng 117.128,83 ha, chiếm 51,6%).

So với quy hoạch đã được phê duyệt, diện tích quy hoạch rừng sản xuất sau rà soát, điều chỉnh giảm 61.491,57 ha, do:

- Chuyển sang cho các chức năng khác là 121.935,02 ha (giảm), cụ thể:

+ Từ rừng sản xuất điều chuyển sang quy hoạch rừng đặc dụng là 67,38 ha.

+ Từ rừng sản xuất điều chuyển sang quy hoạch rừng phòng hộ là 41.036,59 ha.

+ Từ rừng sản xuất điều chuyển ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng là 80.831,05 ha.

- Điều chỉnh đưa vào rừng sản xuất (tăng) là 60.443,45, bao gồm:

+ Từ rừng phòng hộ chuyển sang quy hoạch rừng sản xuất 27.600,92 ha.

- + Từ rừng đặc dụng chuyển sang quy hoạch rừng sản xuất 2.744,46 ha.
- + Từ ngoài quy hoạch 3 loại rừng trước đây chuyển sang quy hoạch rừng sản xuất 30.098,07 ha (trong đó rừng tự nhiên 15.431,03 ha; 1.758,79 ha rừng trồng; 12.908,25 ha đất trống).

4.3. Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên

- Dự án phân định ranh giới, cắm mốc 3 loại rừng tỉnh Điện Biên.
 - Hoàn thiện giao rừng và giao đất lâm nghiệp chưa có rừng.
 - 10 dự án bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện.
 - Dự án trồng cây phân tán.
 - Dự án đầu tư nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020.
 - Dự án cơ sở hạ tầng các khu bảo tồn tỉnh Điện Biên.
 - Dự án rà soát, điều chỉnh chi tiết khu rừng DTLS và CQMT Mường Phăng - Pá Khoang, huyện Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
 - Dự án rà soát, điều chỉnh chi tiết khu Bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé, huyện Mường Nhé đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
 - Dự án bảo tồn và phát triển lâm sản ngoài gỗ tỉnh Điện Biên.
 - Dự án phát triển giống cây trồng lâm nghiệp.
 - Chi trả dịch vụ môi trường rừng.
- 4.4. Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước, nguồn vốn chi trả dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Các giải pháp thực hiện

5.1. Giải pháp về tổ chức, quản lý quy hoạch

a) Tổ chức quản lý

- Triển khai có hiệu quả kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch; nâng cao vai trò quản lý nhà nước về lâm nghiệp ở cấp huyện, cấp xã theo phân cấp tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện sắp xếp, đổi mới nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về lâm nghiệp; các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả 11 chương trình, dự án trong danh mục chương trình, dự án ưu tiên.

b) Chuyển đổi, bàn giao rừng

Thực hiện việc chuyển đổi, bàn giao rừng thông qua xây dựng, trình phê duyệt phương án chuyển đổi rừng theo quy định tại Thông tư số 24/2009/TT-BNN ngày 05/5/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5.2. Về Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp về khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực: Giống cây trồng lâm nghiệp, biện pháp kỹ thuật trong trồng, chăm sóc rừng, nâng cao chất lượng rừng, phục hồi rừng tự nhiên, quản lý rừng bền vững; công nghệ chế biến gỗ và ứng dụng công nghệ thông tin viễn thám trong quản lý bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng,...

5.3. Giải pháp về chính sách

Tiếp tục thực hiện chính sách giao đất, giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình cá nhân để sử dụng lâu dài, ổn định vào mục đích lâm nghiệp. Triển khai thực hiện các chính sách bảo vệ và phát triển rừng.

5.4. Giải pháp về vốn, nguồn vốn

Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước cấp, nguồn vốn từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, nguồn hỗ trợ theo các chính sách hiện hành, nguồn hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế như JICA...; thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa lâm nghiệp, huy động, lòng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác từ các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để tăng cường hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; trong đó, chú trọng tăng cường kêu gọi, thu hút các thành phần kinh tế, tổ chức, doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư trồng rừng kinh tế, phát triển lâm sản ngoài gỗ,...

Ưu tiên bố trí, sử dụng nguồn vốn từ 10% chi phí quản lý chi trả dịch vụ môi trường rừng, nguồn ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai dự án phân định ranh giới, cắm mốc 3 loại rừng tỉnh Điện Biên, làm cơ sở để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy hoạch.

Tổng nhu cầu vốn thực hiện quy hoạch 3 loại rừng là 4.830.656 triệu đồng; trong đó:

- Giai đoạn đến năm 2025: 3.224.663 triệu đồng.
- Giai đoạn đến năm 2026-2030: 1.605.993 triệu đồng.

Phân theo nguồn vốn:

- Nguồn ngân sách Trung ương: 1.333.289 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác (doanh nghiệp, dân đóng góp, ODA,...): 351.954 triệu đồng.
- Nguồn tài chính Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng: 3.145.413 triệu đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức công bố, bàn giao kết quả quy hoạch cho các địa phương, đơn vị liên quan. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính tiếp tục tham mưu thực hiện giao đất lâm nghiệp có rừng và đất chưa có rừng. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình/dự án, kế hoạch thực hiện bảo vệ và phát triển rừng hàng năm. Thực hiện nhiệm vụ theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp. Tổng hợp, theo dõi, báo

cáo kết quả cũng như tham mưu xử lý những vướng mắc phát sinh liên quan. Tăng cường kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị chủ rừng trong việc thực hiện quy hoạch, các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng phương án chuyển đổi rừng và đất lâm nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị thực hiện các nội dung điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất lâm nghiệp của các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy hoạch này. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện giao đất lâm nghiệp có rừng và đất lâm nghiệp chưa có rừng gắn với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng phương án chuyển đổi rừng và đất lâm nghiệp. Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức nhà nước trong trường hợp có sự thay đổi về quy mô quản lý đất lâm nghiệp.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc lập kế hoạch và bố trí kinh phí từ nguồn vốn đầu tư cho việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch 3 loại rừng được phê duyệt. Kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực trồng rừng, phát triển rừng, trồng cây dược liệu dưới tán rừng, cây lâm sản ngoài gỗ,...

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp về lâm nghiệp do Trung ương cấp; cân đối, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương hỗ trợ việc tổ chức thực hiện Quy hoạch, bố trí cho UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện giao đất lâm nghiệp có rừng và đất chưa có rừng gắn với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án chuyển đổi rừng và đất lâm nghiệp sau quy hoạch.

5. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Tiếp nhận kết quả, sản phẩm của quy hoạch; tổ chức công bố công khai và chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo các phòng chuyên môn tăng cường nhiệm vụ quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản

lý, sử dụng đất lâm nghiệp của các địa phương, cơ quan, đơn vị, các chủ rừng trên địa bàn đảm bảo theo quy hoạch, đúng quy định. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án chuyển đổi rừng và đất lâm nghiệp sau quy hoạch đối với diện tích thuộc địa bàn quản lý.

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn thực hiện công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng đối với diện tích rừng chưa giao và diện tích đất lâm nghiệp có rừng theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của các Sở, ngành liên quan.

- Tổ chức quản lý, triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn hàng năm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Lồng ghép hiệu quả các nội dung bảo vệ và phát triển rừng theo Quy hoạch 3 loại rừng với các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác liên quan về phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

- Chỉ đạo UBND cấp xã, các chủ rừng trên địa bàn xây dựng phương án quản lý rừng bền vững; tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng hàng năm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo kế hoạch được phân bổ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 14/01/2008, Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 08/3/2010, Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 của UBND tỉnh Điện Biên.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *LVT*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- L/d UBND tỉnh;
- L/d VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN_(TVH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Văn Tiến

Số: 280 /BC-STNMT

Điện Biên, ngày 23 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra, làm rõ nội dung tham mưu trả lời phỏng vấn của phóng viên Báo Nông thôn ngày nay/Điện tử Dân Việt

Thực hiện Văn bản số 2915/UBND-KTN ngày 10 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, làm rõ nội dung tham mưu trả lời phỏng vấn của phóng viên Báo Nông thôn ngày nay/Điện tử Dân Việt.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Điện Biên Phủ (Hạt kiểm lâm thành phố Điện Biên Phủ) và Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 tiến hành kiểm tra tình hình sử dụng đất của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 tại xã Thanh Minh và phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ (Có *Biên bản kiểm tra ngày 24/10/2018 kèm theo*). Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh với các nội dung như sau:

1. Đối với diện tích 08 ha rừng theo phản ánh của Điện tử Dân Việt đăng ngày 21/8/2018

a) Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 (*nay là Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6*) được UBND tỉnh Điện Biên giao diện tích 98.948m² (trong đó: có 69.820,6 m² đất trồng rừng sản xuất và 29.127,4 m² đất trồng cây hàng năm khác) để khoanh nuôi, trồng bồ sung và chăm sóc rừng tại Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006.

b) Kết quả kiểm tra xác định vị trí, ranh giới, hiện trạng, trạng thái trên thực địa cho thấy còn một số mốc bê tông; hiện trạng là rừng rậm, có cây trầu to xen lẫn cây gỗ rừng các loại và cỏ um tùm (trạng thái IIa), không thấy hiện tượng Công ty chặt phá rừng; Công ty chưa thực hiện trồng bồ sung và không phát cỏ khoanh nuôi rừng.

2. Đối với diện tích được UBND tỉnh cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 thuê tại quyết định 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh.

a) Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 (*nay là Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6*) được UBND tỉnh Điện Biên cho thuê đất tại Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006, với tổng diện tích 97.288m² tại địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam; trong đó:

- Trồng hoa, thảm cỏ trang trí, chòi câu cá ven hồ: 13.552m²;
- Xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ: 47.847,2m² (trong đó: có 15.533,8m² đất rừng sản xuất thuộc địa bàn xã Thanh Minh);

- Xây dựng đường dạo quanh hồ: 9.557,8m²;
- Xây dựng công viên cây xanh và vườn thú: 26.331m² (trong đó: có 16.292,5m² đất rừng sản xuất thuộc phường Him lam).

b) Kết quả kiểm tra xác định vị trí, ranh giới, hiện trạng, trạng thái trên thực địa cho thấy:

- Đồi với diện tích 47.847,3m² (trong đó: có diện tích 15.533,8m² đất rừng sản xuất thuộc địa bàn xã Thanh Minh) để xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ, hiện trạng diện tích 15.533,8m² đất rừng sản xuất như sau:

- + Trạng thái rừng IIa, hiện trạng cây rừng tự nhiên phục hồi với diện tích 14.175 m², gồm các lô sau: 6.2, 6.3, 6.4, 6.7, 6.8;
- + Rừng trâu với diện tích 487,2 m² gồm lô 6.6;
- + Nương rẫy 487,0 m² gồm lô 6.5;
- + Đất trồng trảng cỏ (Ia) với diện tích 384,6 m² gồm lô 6.9;

Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 chưa đầu tư xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ theo quy hoạch; Công ty đã xây dựng đường dạo quanh hồ, có trồng hoa, cây cảnh, tuy nhiên đầu tư xây dựng chưa hoàn thiện.

- Đồi với diện tích 26.331m² (trong đó: có diện tích 16.292,5m² đất rừng sản xuất thuộc phường Him lam) để xây dựng công viên cây xanh và vườn thú, hiện trạng diện tích 16.292,5m² đất rừng sản xuất như sau:

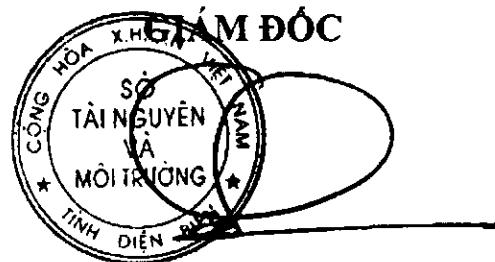
- + Diện tích 12.152 m² hiện trạng là đồi thông;
- + Diện tích 4.140,5 m² Công ty đã san úi để xây dựng công viên theo quy hoạch.

Trên đây là báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả kiểm tra, làm rõ nội dung tham mưu trả lời phòng văn phòng viên Báo Nông thôn ngày nay/Điện tử Dân Việt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo sở;
- Chi cục QLĐĐ;
- Lưu: VT.

1/6/2017



Bùi Châu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kiểm tra tình hình sử dụng đất của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 theo phản ánh của Báo điện tử Dân Việt

Thực hiện văn bản số 2915/UBND-KTN ngày 10 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, làm rõ nội dung tham mưu trả lời phỏng vấn của phóng viên Báo Nông thôn ngày nay/Điện tử Dân Việt.

Hôm nay, vào hồi 8 giờ, ngày 24 tháng 10 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Điện Biên Phủ, Hạt kiểm lâm thành phố Điện Biên Phủ và Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 kiểm tra tình hình sử dụng đất của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 tại xã Thanh Minh và phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ với các nội dung cụ thể như sau:

I- THÀNH PHẦN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Bà: Tô Thị Hảo - Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Đất đai;
- Ông: Lò Văn Hiệp - Phó Trưởng phòng HC-TH, Chi cục Quản lý Đất đai;
- Ông: Trần Văn Thuận - CV phòng HC-TH, Chi cục Quản lý Đất đai;
- Ông: Nguyễn Văn Thái - Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Bà: Mai Hương - Phó Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp;
- Ông: Vũ Xuân Nghĩa - Cán bộ Chi cục Lâm nghiệp.

3. Sở Xây dựng

Bà: Nguyễn Thị Giang Tâm - Chuyên viên phòng Kiến trúc quy hoạch.

4. UBND thành phố Điện Biên Phủ

- Bà: Lò Thị Thi - Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm;
- Ông: Cà Văn Biên - Kiểm lâm viên.

5. Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6

Ông: Bùi Đinh Quang – Phó Giám đốc khu Du lịch sinh thái Him Lam.

II- NỘI DUNG

- Kiểm tra xác định vị trí, ranh giới cụ thể diện tích, hiện trạng, trạng thái trên thực địa của 8 ha rừng, có hay không việc phá rừng trên của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 theo phản ánh của Báo điện tử dân Việt.

- Kiểm tra các vị trí, ranh giới diện tích đất được giao trong quyết định 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh.

Kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

a) Nguồn gốc sử dụng đất của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6:

(1) Tại Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh thu hồi đất nằm trên địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ với tổng diện tích là 196.236m² (trong đó có 101.646,9m² đất rừng sản xuất) gồm :

Thu hồi tại địa bàn xã Thanh Minh là $169.905m^2$ (trong đó có $85.354,4m^2$ đất trồng rừng sản xuất); thu hồi tại địa bàn phường Him Lam là $26.331m^2$ (trong đó có $16.292,5m^2$ đất trồng rừng sản xuất).

Cụ thể các loại đất thu hồi thực hiện theo Bản đồ trích đo địa chính khu đất thu hồi và giao cho Doanh nghiệp xây dựng tư nhân số 6 tại địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ do Công ty cổ phần tư vấn quy hoạch và phát triển công nghệ Á Châu thực hiện ngày 02/8/2006, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận 04/8/2006.

(2) Tại Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao đất lâm nghiệp cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 với tổng diện tích là $98.948 m^2$ tại địa bàn xã Thanh Minh trong đó, có $69.820,6 m^2$ đất trồng rừng sản xuất và $29.127,4 m^2$ đất trồng cây hàng năm khác; toàn bộ diện tích trên có mục đích sử dụng là khoanh nuôi, trồng bồ sung và chăm sóc rừng. Do vậy đối với diện tích này Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 không phải làm thủ tục xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp.

(3) Tại Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh Điện Biên về việc cho Xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 tỉnh Điện Biên thuê đất để đầu tư xây dựng khu du lịch Huổi Phạ, với tổng diện tích là $97.288m^2$ tại địa bàn xã Thanh Minh và phường Him Lam trong đó:

- + Trồng hoa, thảm cỏ trang trí, chòi câu cá ven hồ: $13.552m^2$
- + Xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ: $47.847,2m^2$ (có $15.533,8 m^2$ đất rừng sản xuất thuộc địa bàn xã Thanh Minh)
- + Xây dựng đường dạo quanh hồ: $9.557,8m^2$
- + Xây dựng công viên cây xanh và vườn thú: 26.331 (trong đó có $16.292,5m^2$ đất rừng sản xuất thuộc phường Him lam).

Diện tích UBND tỉnh thu hồi tại Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 là $196.236m^2$ đã giao toàn bộ cho xí nghiệp xây dựng tư nhân số 6 (Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 với diện tích $97.288m^2$; Quyết định 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 với diện tích $98.948m^2$).

b) Hiện trạng sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới, hiện trạng, trạng thái trên thực địa của $85.354,4m^2$ ($8,53ha$) đất trồng rừng sản xuất tại địa bàn xã Thanh Minh gồm $69.820,6 m^2$ (Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 để khoanh nuôi, trồng bồ sung và chăm sóc rừng) và $15.533,8 m^2$ (Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 để xây dựng nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ).

Tại thời điểm kiểm tra vị trí, ranh giới, hiện trạng sử dụng khu đất theo đúng Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 và Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh Điện Biên. Qua kiểm tra trên thực địa ranh giới giữa hai quyết định (Quyết định số 854/QĐ-UBND và Quyết định số 853) xác định còn một số mốc bê tông và diện tích cụ thể như sau:

(1) Diện tích UBND tỉnh giao tại quyết định 854/QĐ-UBND ngày 08/8/2006: Mục đích để khoanh nuôi, trồng bồ sung và chăm sóc rừng là $69.820,6 m^2$ ($6,98ha$); hiện trạng là rừng rậm, có cây trầu to xen lẫn cây gỗ rừng các loại và cỏ um tùm (trạng thái IIa), không thấy chặt phá rừng, không thấy trồng bồ sung và không phát cỏ khoanh nuôi.

(2) Diện tích UBND tỉnh giao tại quyết định 853/QĐ-UBND ngày 08/8/2006 của UBND tỉnh.

- Mục đích Xây dựng khu nhà nghỉ dạng biệt thự ven hồ: 47.847,3m², trong đó đất rừng sản xuất thuộc địa bàn xã Thanh Minh là 15.533,8m² hiện trạng như sau:

+ Trạng thái rừng IIa, hiện trạng cây rừng tự nhiên phục hồi với diện tích 14.175 m², gồm các lô sau: 6.2, 6.3, 6.4, 6.7, 6.8.

+ Rừng trầu với diện tích 487,2 m² gồm lô 6.6

+ Nương rẫy 487,0 m² gồm lô 6.5

+ Đất trồng trảng cò (Ia) với diện tích 384,6 m² gồm lô 6.9

(Kèm theo bản đồ hiện trạng sử dụng đất lâm nghiệp năm 2018)

- Mục đích xây dựng công viên cây xanh và vườn thú: 26.331m², trong đó có đất rừng sản xuất thuộc phường Him Lam là 16.292,5m².

+ Diện tích 12.152 m², hiện trạng là đồi thông;

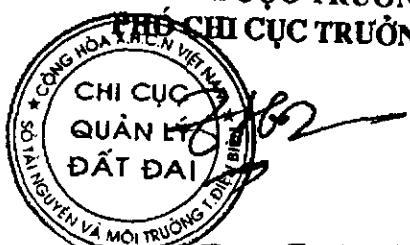
+ Diện tích 4.140,5 Công ty san lấp để xây dựng theo quy hoạch.

Cuộc họp kết thúc lúc 11 giờ cùng ngày. Nội dung cuộc họp thống nhất ghi thành biên bản, được thông qua cho các thành phần dự họp cùng nghe và nhất trí ký tên làm cơ sở để Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

KT.CHI CỤC TRƯỞNG

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thị Thảo

SỞ XÂY DỰNG

Uy

Nguyễn Thị Giang Tân

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Mai Hương

UBND THÀNH PHỐ ĐIỀN BIÊN PHỦ
HÀ NỘI



Le Thị Tòn

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TƯ NHÂN SỐ 6

THÔNG MỐC

Đỗ Dinh Lực